

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày

tháng

năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát huy kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 12862/TTr-STC ngày 29/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý; các thành viên Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 Quyết định;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Anh

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2026

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định số lượng, cơ cấu, hiện trạng sử dụng, giá trị tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, làm cơ sở để tiếp tục sắp xếp, bố trí, sử dụng, khai thác, xử lý có hiệu quả tài sản công, hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, phục vụ việc xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công tác báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, cung cấp thông tin để lập báo cáo tài chính nhà nước, báo cáo tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, sản phẩm và trách nhiệm thực hiện công tác Tổng kiểm kê.

b) Phát huy tối đa kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2025 theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và kết quả kiểm kê tài sản hàng năm (năm 2025) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác theo quy định tại Điều 40 Luật Kế toán năm 2015.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa theo khoản 1 Mục III Điều 1 Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đối tượng thực hiện kiểm kê

a) Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt

Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa đang quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Đối tượng (cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác) đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thành lập mới hoặc kiện toàn Ban chỉ đạo kiểm kê của địa phương để chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện kiểm kê tài sản.

2. Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê của địa phương; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện bảo đảm theo đúng tiến độ.

3. Tập huấn, hướng dẫn thực hiện kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê.

4. Tổ chức thực hiện kiểm kê; đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung kiểm kê, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thời hạn phải hoàn thành theo kế hoạch; kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện kiểm kê.

5. Tổng hợp, báo cáo, công bố kết quả Tổng kiểm kê.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Trưởng Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo cấp tỉnh)

a) Phụ trách chung, trực tiếp điều hành, chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Trung ương về kết quả thực hiện tổng kiểm kê tài sản thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

b) Phối hợp với các cơ quan Trung ương, Bộ Tài chính trong việc chỉ đạo thực hiện tổng kiểm kê tài sản thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

c) Phân công, chỉ đạo, giao trách nhiệm cho các thành viên Ban Chỉ đạo, Lãnh đạo các sở, ngành liên quan thực hiện nhiệm vụ tổng kiểm kê tài sản phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định.

d) Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

2. Sở Tài chính - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

a) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 12/2025 đến khi kết thúc Tổng kiểm kê.

b) Tham mưu triển khai thực hiện kế hoạch kiểm kê và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý để triển khai thực hiện tổng kiểm kê tài sản thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2025.

c) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan hướng dẫn chỉ tiêu, biểu mẫu kiểm kê; văn bản hướng dẫn thực hiện kiểm kê theo các chỉ tiêu kiểm kê, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê.

Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2025.

d) Làm đầu mối tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện tổng kiểm kê cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND các xã, phường.

Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

đ) Tham mưu cho Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chỉ đạo đôn đốc, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung kiểm kê, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thời hạn phải hoàn thành theo kế hoạch và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện kiểm kê.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 12/2025 đến khi kết thúc Tổng kiểm kê.

e) Tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê gửi Bộ Tài chính.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 31/5/2026.

3. Các cơ quan tham mưu quản lý ngành, lĩnh vực (gồm các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

a) Phối hợp hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện kiểm kê, rà soát thông tin số liệu kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý; trong đó:

- Sở Xây dựng hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện kiểm kê, rà soát thông tin số liệu kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng giao thông: đường sắt, đường bộ, hàng không, đường thủy nội địa, hàng hải, tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị, tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện kiểm kê, rà soát thông tin số liệu kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn, thủy lợi, cảng cá, tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều; phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND các xã, phường triển khai kiểm kê, rà soát thông tin số liệu kiểm kê tài sản là đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

- Sở Công Thương hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện kiểm kê, rà soát thông tin số liệu kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ, tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp.

- Sở Tài chính phối hợp Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện kiểm kê, rà soát thông tin số liệu kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghiệp.

- Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện kiểm kê, rà soát thông tin số liệu tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện kiểm kê, rà soát thông tin số liệu tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (cấp xã, cấp thôn), làng văn hóa.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 12/2025 đến khi kết thúc Tổng kiểm kê.

b) Cử cán bộ chuyên môn phối hợp tham gia tổ công tác tổ chức kiểm tra, giám sát, hướng dẫn trực tiếp các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung kiểm kê (khi có đề nghị của Sở Tài chính), đảm bảo chất lượng, tiến độ quy định.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 12/2025 đến khi kết thúc Tổng kiểm kê.

4. UBND các xã, phường

a) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 12/2025 đến khi kết thúc Tổng kiểm kê.

b) Thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản cấp xã để chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện kiểm kê tài sản.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 22/12/2025.

c) Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê, trong đó xác định cụ thể nhiệm vụ, thời hạn thực hiện của từng đối tượng kiểm kê, đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo và các đơn vị khác có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 25/12/2025.

d) Hướng dẫn, tập huấn cho các đối tượng kiểm kê là cơ quan, tổ chức, đơn vị và các đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

đ) Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình kiểm kê.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 12/2025 đến khi kết thúc Tổng kiểm kê.

e) Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, tổng hợp kết quả kiểm kê theo từng loại tài sản, báo cáo kết quả bằng văn bản gửi về Sở Tài chính (đồng thời gửi các cơ quan quan tham mưu quản lý ngành, lĩnh vực tại mục 3 Phần IV Kế hoạch này).

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15/4/2026.

5. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện kiểm kê

a) Thành lập Tổ kiểm kê do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện kiểm kê quyết định cụ thể căn cứ vào tính chất, đặc điểm, quy mô và thực tế quản lý tài sản.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 23/12/2025.

b) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về hồ sơ, thông tin tài sản, việc theo dõi, hạch toán tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp theo quy định để phục vụ công tác kiểm kê.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31/12/2025.

c) Thực hiện kiểm kê tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do mình đang trực tiếp quản lý hoặc tạm quản lý và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Thời hạn hoàn thành: Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/3/2026.

d) Báo cáo kết quả kiểm kê cho cơ quan quản lý cấp trên (trong trường hợp có cơ quan quản lý cấp trên).

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 31/3/2026.

6. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý cấp trên (bao gồm cả cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp)

a) Đôn đốc, hướng dẫn đối tượng thực hiện kiểm kê là cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp cấp dưới thực hiện kiểm kê.

Thời hạn thực hiện: Từ tháng 12/2025 đến khi kết thúc kiểm kê.

b) Tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp cấp dưới để báo cáo cơ quan chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm kê theo thời hạn.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15/4/2026.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện theo quy định tại Mục VI Điều 1 Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý, UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, nội dung yêu cầu đề ra; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp phản hồi về Ban Chỉ đạo các cấp (qua Sở Tài chính; Phòng Kinh tế các xã; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị các phường) để xem xét, chỉ đạo thực hiện./.